

T, ngày 27 tháng 02 năm 2025

Số: 125/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 221/2025/TLST-HNGĐ, ngày 19-02-2025;
giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mỹ N, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh;

Bị đơn: Anh Lê Trọng T1, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Mỹ N với anh Lê Trọng T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Trần Thị Mỹ N với anh Lê Trọng T1 thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Lê Trọng T1 đồng ý giao 02 con chung tên Lê Ngọc H, sinh ngày 26/02/2016 và Lê Anh Khoa, sinh năm 02/11/2023 cho chị Trần Thị Mỹ N nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con chung Lê Ngọc H. Anh Lê Trọng T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị Trần Thị Mỹ N không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm

nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về T1 sản chung:** Chị Trần Thị Mỹ N với anh Lê Trọng T1 thống nhất khai không có, nên không giải quyết.

- **Về nợ chung:** Chị Trần Thị Mỹ N với anh Lê Trọng T1 khai không có, nên không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí hôn nhân sơ thẩm bằng 150.000 đồng:** Chị Trần Thị Mỹ N phải chịu 75.000 đồng án phí, anh Lê Trọng T1 phải chịu 75.000 đồng án phí; nhưng chị Trần Thị Mỹ N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân là 150.000 đồng (chịu thay cho anh Lê Trọng T1 75.000 đồng), cân trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại lai thu số 0006016 ngày 19-02-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Chị Trần Thị Mỹ N được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện T;
-CCTHADS huyện T;
-UBND xã L;
-Các đương sự;
Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Mỹ Châm